

Số: **330/2020/QĐST-HNGĐ**

TP. *Tuyên Quang*, ngày 27 tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 266/2020/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Trang A, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Thôn 3, xã V, thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang.

Bị đơn: Anh Ngô Đức H, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Tổ 2, phường X, thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Trần Thị Trang A và Anh Ngô Đức H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Chị Trần Thị Trang A và Anh Ngô Đức H cùng xác định không có, nên không yêu cầu Toà án giải quyết khi ly hôn.

- *Về tài sản chung*: Chị Trần Thị Trang A và Anh Ngô Đức H cùng xác định không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết khi ly hôn.

- *Về tài sản cho vay và tài sản vay nợ chung*: Chị Trần Thị Trang A và Anh Ngô Đức H cùng xác định không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết khi ly hôn.

- *Vay nợ chung*: Chị Trần Thị Trang A và Anh Ngô Đức H xác nhận không vay nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Trần Thị Trang A tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000594 ngày 29 tháng 9 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang. Hoàn trả lại cho Chị Trần Thị Trang A số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh Ngô Đức H không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP. Tuyên Quang (2 bản);
- Chi cục THADS thành phố TQ (để thi hành);
- UBND phường X (để biết);
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu TAND TP. Tuyên Quang.

THẨM PHÁN

Trần Anh Tuấn